

### **KẾT LUẬN THANH TRA**

#### **Về việc thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng, chống buôn lậu tại Sở Công Thương**

Thực hiện Quyết định số 191/QĐ-TTT ngày 06/12/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng, chống buôn lậu tại Sở Công Thương; Quyết định số 12/QĐ-TTT ngày 29/01/2018 của Chánh Thanh tra tỉnh về gia hạn thời gian thanh tra, từ ngày 14/12/2017 đến ngày 23/3/2018, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Sở Công Thương, Chi cục Quản lý thị trường và 06 Đội Quản lý thị trường trực thuộc (Đội số 3 - thành phố Long Xuyên, Đội số 4 - thành phố Châu Đốc, Đội số 5 - thị xã Tân Châu, Đội số 6 - huyện An Phú, Đội số 12 - huyện Tịnh Biên, Đội số 13 - huyện Tri Tôn).

Căn cứ Công văn số 1130/VPUBND-KTTH ngày 15/3/2018 và Công văn số 62/VPUBND-KTTH ngày 29/3/2018 của Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Văn Nung về việc bán mặt hàng đường cát nhập lậu bị tịch thu sung quỹ nhà nước và xử lý các nội dung chi không đúng quy định tài chính của Chi cục Quản lý thị trường.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 27/3/2018 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra,

Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

An Giang là tỉnh có đường biên giới giáp Campuchia dài gần 100 km, có 02 cửa khẩu Quốc tế (Tịnh Biên và Sông Tiền), 02 cửa khẩu chính (Long Bình và Vĩnh Hội Đông), 01 cửa khẩu phụ (Bắc Đai); địa hình đồng bằng có nhiều sông, kênh rạch, đường mòn, lối mở thông qua biên giới, nên rất thuận tiện cho việc qua lại biên giới bằng đường bộ lẫn đường sông, cả mùa khô và mùa nước. Thời gian qua, tình hình buôn lậu trên địa bàn tỉnh An Giang nhìn chung diễn biến phức tạp, phương thức, thủ đoạn hoạt động tinh vi, có tổ chức nên gây rất nhiều khó khăn cho các lực lượng chức năng.

Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công thương, trong đó có việc lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh; xuất khẩu, nhập khẩu; thương



mại biên giới; quản lý thị trường. Chi cục Quản lý thị trường là cơ quan trực tiếp tham mưu cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại trên địa bàn toàn tỉnh.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Công Thương trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống buôn lậu**

Trong thời kỳ thanh tra (từ năm 2015 đến tháng 9/2017), Giám đốc Sở Công Thương đã lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Ban hành và tham mưu cấp thẩm quyền ban hành 32 văn bản nhằm cụ thể hóa các quy định pháp luật về phòng, chống buôn lậu trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh An Giang (BCĐ 389 tỉnh) xây dựng kế hoạch công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và UBND tỉnh; qua đó, đã xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và đề ra giải pháp thực hiện, đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng, các địa phương. Giám đốc Sở Công Thương và Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường đã ban hành 36 văn bản theo thẩm quyền để chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị chức năng và địa phương thực hiện các kế hoạch này.

- Khi xây dựng các kế hoạch cụ thể trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả hàng năm và đột xuất, ngành Công Thương đều chú trọng và có nội dung cụ thể về công tác phối hợp với UBND cấp huyện và các sở, ngành có liên quan theo Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả do UBND tỉnh ban hành theo Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 và được thay thế tại Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017.

- Công tác tuyên truyền chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả được thực hiện có chiều sâu, góp phần tạo chuyển biến về nhận thức và ý thức chấp hành các quy định pháp luật về phòng, chống buôn lậu.

- Thực hiện tốt các chế độ báo cáo có liên quan đến phòng, chống buôn lậu theo quy định.

### **2. Trách nhiệm của Chi cục và các Đội Quản lý thị trường trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu**

Chi cục Quản lý thị trường đã phối hợp với phòng Quản lý thương mại - Sở Công Thương tham mưu Giám đốc Sở trình UBND tỉnh ban hành các quyết định ban hành kế hoạch bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh; trình Giám đốc Sở Công Thương ban hành các kế hoạch cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau tết Nguyên đán hàng năm. Chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường phân công công chức thường xuyên nắm tình hình hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; xây dựng cơ sở nhân mối báo tin trên địa bàn.

Trong thời kỳ thanh tra, Quản lý thị trường tỉnh đã tiến hành 1.929 vụ kiểm tra trong lĩnh vực phòng, chống buôn lậu; đề nghị người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.588 vụ (35 vụ thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND tỉnh, 96 vụ thuộc thẩm quyền xử phạt của Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường và 1.457 vụ thuộc thẩm quyền xử phạt của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường); tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính và bán hàng hóa tịch thu là 18.132 triệu đồng; bán đấu giá các loại tang vật tịch thu sung quỹ nhà nước với tổng số tiền thu được 5.320,962 triệu đồng.

Từ năm 2015 đến tháng 9/2017, đã tiếp nhận và giải quyết 11 đơn khiếu nại, tố cáo với 09 vụ thuộc thẩm quyền Chi cục trưởng liên quan đến hành vi buôn lậu (04 đơn khiếu nại với 03 vụ, 07 đơn tố cáo với 06 vụ); việc giải quyết đơn được thực hiện đúng theo Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính và Thông tư số 06/2013/TT-TTCP ngày 30/9/2013 quy định quy trình giải quyết tố cáo của Thanh tra Chính phủ.

**\* Qua thanh tra cho thấy một số vụ việc thực hiện chưa đúng quy định như sau:**

### **2.1. Việc lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính**

- Tổ chức khám phương tiện ngoài địa bàn phụ trách, không đúng quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 34/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 27/10/2015 của liên bộ Công Thương - Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của quản lý thị trường địa phương.

- Tang vật không xác định chủ sở hữu, nhưng biên bản tạm giữ không đủ chữ ký của 02 người làm chứng theo quy định tại Khoản 9 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012. Trả lại tang vật khi chưa xác minh, làm rõ vụ việc. Sửa chữa, làm thay đổi nội dung biên bản sau khi lập.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính áp dụng tình tiết giảm nhẹ không có căn cứ. Giá trị tang vật khác nhau giữa biên bản và quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Áp dụng mức phạt thấp hơn so với quy định tại Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm



hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ xử lý vi phạm hành chính không đúng theo quy định tại Điều 32 Thông tư số 09/2013/TT-BCT ngày 02/5/2013 của Bộ Công Thương quy định về hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính của Quản lý thị trường: Hồ sơ không có tài liệu về xử lý hàng hóa tịch thu, không có bút lục.

\* Để xảy ra các hạn chế, sai phạm nêu trên trách nhiệm trước hết thuộc về Trưởng Đoàn kiểm tra và Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường trực tiếp thực hiện kiểm tra, xử lý các vụ việc vi phạm hành chính.

Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường chịu trách nhiệm đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chi cục trưởng và các vụ việc trình UBND tỉnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đồng thời, chịu trách nhiệm do không thường xuyên "*Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của công chức Quản lý thị trường*" theo quy định tại Điểm e Khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 34/2015/TTLT-BCT-BNV.

## **2.2. Giá trị tang vật để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt có chênh lệch lớn so với giá bán tang vật**

Kiểm tra các hồ sơ cho thấy, giá trị tang vật để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt được các Đội Quản lý thị trường áp dụng quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 60 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 "*trường hợp không có thông báo giá thì theo giá thị trường của địa phương tại thời điểm xảy ra vi phạm hành chính*"; nhưng cũng với hàng hóa đó và trong khoảng thời gian ngắn từ một đến hai ngày, do Hội đồng định giá của Chi cục Quản lý thị trường xác định để bán hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng thì có giá trị cao hơn nhiều.

Khoản 4 Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định "*Căn cứ để xác định giá trị và các tài liệu liên quan đến việc xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính phải thể hiện trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính*"; tuy nhiên, trong hồ sơ vụ việc chỉ có biên bản định giá do các Đội Quản lý thị trường lập với sự tham gia của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường, Trưởng Đoàn kiểm tra và người vi phạm mà không có tài liệu nào khác thể hiện "*căn cứ để xác định giá trị*", việc xác định giá trị tang vật phụ thuộc nhiều vào ý chí của người tham gia định giá và không có cơ sở để kiểm tra, đánh giá sự phù hợp của giá.

Qua đó, cho thấy được việc xác định giá trị tang vật của các Đội quản lý thị trường trong thời gian qua chưa phản ánh đúng giá thị trường tại thời điểm

xây ra hành vi vi phạm hành chính dẫn đến việc xử phạt vi phạm hành chính chưa phản ánh đúng tính chất, mức độ của hành vi vi phạm.

### 2.3. Quản lý và sử dụng ấn chỉ Quản lý thị trường

Việc quản lý, sử dụng, thanh toán ấn chỉ được thực hiện theo Thông tư số 26/2013/TT-BCT ngày 30/10/2013 của Bộ Công Thương quy định về mẫu biên bản, quyết định sử dụng trong hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính của Quản lý thị trường; qua kiểm tra tại 06 Đội Quản lý thị trường cho thấy có các hạn chế như sau:

- Viết sai, hủy ấn chỉ, lưu lại cùi lai nhưng không có báo cáo giải trình theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 của Thông tư số 26/2013/TT-BCT. Ghi ấn chỉ nháy số thứ tự, bỏ trống ấn chỉ không đúng quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều 5 của Thông tư số 26/2013/TT-BCT. Viết sai, hủy bỏ nhưng không lập lại ấn chỉ số thứ tự kế tiếp; viết sai hủy bỏ nhưng không lập ấn chỉ khác theo quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều 5 và Khoản 2 Điều 6 của Thông tư số 26/2013/TT-BCT. Ghi nội dung ấn chỉ không khớp giữa liên 1 và liên 3; bôi, xóa, bổ sung, chỉnh sửa,... không đúng quy định tại Điểm c và d Khoản 5 Điều 5 Thông tư số 26/2013/TT-BCT. Làm mất liên lưu trong quyển ấn chỉ không đúng quy định tại Điểm a Khoản 6 Điều 5 của Thông tư số 26/2013/TT-BCT.

- Việc thanh toán ấn chỉ giữa các Đội với Chi cục Quản lý thị trường còn hình thức, không đúng quy định tại Điều 6 Thông tư số 26/2013/TT-BCT về giao nhận, thanh toán, tiêu hủy ấn chỉ.

\* Trường các Đoàn kiểm tra và công chức được giao quản lý, ghi chép ấn chỉ không tuân thủ các quy định về sử dụng ấn chỉ tại Điều 5 Thông tư số 26/2013/TT-BCT và vi phạm các hành vi bị cấm về quản lý, sử dụng ấn chỉ tại Điều 7 Thông tư số 26/2013/TT-BCT; đồng thời, vi phạm Khoản 11 Điều 6 Thông tư số 13/2014/TT-BCT ngày 14/5/2014 của Bộ Công Thương về hoạt động công vụ của công chức quản lý thị trường là không được "*Sử dụng ấn chỉ không đúng quy định để lập hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính; làm mất, giả mạo hoặc làm sai lệch hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính*".

Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường thiếu trách nhiệm trong giám sát, kiểm tra công chức thuộc quyền quản lý theo quy định tại Khoản 5 Điều 3 Thông tư số 13/2014/TT-BCT "*Công chức lãnh đạo có trách nhiệm giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý đối với vi phạm pháp luật của công chức Quản lý thị trường trong hoạt động công vụ theo phân cấp và quy định của pháp luật*".

Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường không thực hiện đầy đủ trách nhiệm quy định tại Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 26/2013/TT-BCT "*Theo dõi, kiểm tra việc quản lý, sử dụng ấn chỉ; hướng dẫn nghiệp vụ ghi ấn chỉ, lập hồ sơ*



vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của Quản lý thị trường địa phương theo quy định của pháp luật về kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và quy định của Thông tư này”.

#### **2.4. Việc thực hiện chủ trương bán chỉ định mặt hàng đường cát nhập lậu bị tịch thu sung quỹ nhà nước**

Từ trước năm 2010 đến nay, mặt hàng đường cát nhập lậu bị tịch thu sung quỹ nhà nước được xử lý bằng hình thức bán chỉ định theo chủ trương của UBND tỉnh.

Ngày 04/3/2010, Chính phủ có Nghị định số 17/2010/NĐ-CP về bán đấu giá tài sản (có hiệu lực ngày 01/7/2010) quy định: “Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phải được bán đấu giá theo quy định tại Nghị định này”.

Hiện nay, Luật đấu giá tài sản năm 2016 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2017 vẫn quy định tài sản phải bán thông qua đấu giá có “Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước, tài sản kê biên để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính”.

Sau khi trao đổi với Giám đốc Sở Công Thương và Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, ngày 25/01/2018, Thanh tra tỉnh có Công văn số 37/TTT-KT gửi UBND tỉnh với đề xuất: Đối với mặt hàng đường cát nhập lậu bị tịch thu sung quỹ nhà nước, đề nghị UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo các cơ quan có liên quan phải thực hiện đúng quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016 và Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.

Ngày 15/3/2018, Văn phòng UBND tỉnh có Công văn số 1130/VPUBND-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Văn Nung: Đồng ý nội dung kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 37/TTT-KT ngày 25/01/2018. Đối với mặt hàng đường cát nhập lậu bị tịch thu sung quỹ nhà nước, yêu cầu Ban Chỉ đạo 389 tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh - Sở Công Thương) thực hiện đúng quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016 ngày 17/11/2016 và Thông tư số 173/2013/TT-BTC.

#### **3. Công tác quản lý tài chính**

Từ tháng 01/2015 đến tháng 9/2017, Chi cục Quản lý thị trường đã được cấp và hỗ trợ kinh phí hoạt động với tổng số tiền **77.147 triệu đồng**, trong đó:

- Ngân sách cấp:

**62.510 triệu đồng**, bao gồm:

- + Kinh phí thực hiện tự chủ: 42.349 triệu đồng;
- + Kinh phí không thực hiện tự chủ: 20.161 triệu đồng, trong đó:
  - . Kinh phí BCD 389: 4.239 triệu đồng;
  - . Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính: 10.204 triệu đồng;
  - . Khác: 5.718 triệu đồng.
- Nguồn khác: 14.637 triệu đồng, trong đó:
  - + Bán hàng tịch thu: 2.167 triệu đồng;
  - + Quỹ hỗ trợ thuốc lá: 12.470 triệu đồng.

Chi tiết từng năm như sau:

DVT: triệu đồng

Diễn giải	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Tổng cộng
<b>Ngân sách giao</b>	<b>18.824,926</b>	<b>20.860,433</b>	<b>22.824,588</b>	<b>62.509,947</b>
- KP thực hiện tự chủ	14.589,359	13.412,488	14.347,000	42.348,847
- KP không thực hiện tự chủ	4.235,566	7.447,945	8.477,588	20.161,099
+ KP BCD 389	960,426	2.211,200	1.067,000	4.239,626
+ KP xử phạt VPHC	2.456	3.496,000	4.252,000	10.204,000
+ Khác	819,140	1.740,745	3.158,588	5.718,473
<b>Nguồn khác</b>	<b>6.100,863</b>	<b>4.785,532</b>	<b>3.750,289</b>	<b>14.636,787</b>
- Bán hàng tịch thu	697,325	852,172	617,570	2.167,070
- Quỹ hỗ trợ thuốc lá	5.403,538	3.933,360	3.132,819	12.469,717
<b>Tổng</b>	<b>24.925,789</b>	<b>25.645,966</b>	<b>26.744,804</b>	<b>77.146,734</b>

\* Qua thanh tra cho thấy một số nội dung thực hiện chưa đúng quy định như sau:

### 3.1. Kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh

Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 23/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của BCD 389 tỉnh; tại Khoản 2 Điều 15 quy định: “Việc sử dụng kinh phí được thực hiện theo quy chế sử dụng kinh phí của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh. Cơ quan Thường trực căn cứ các quy định về quản lý tài chính hiện hành để xây dựng Quy chế đảm bảo phù hợp với tính chất hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh”.

Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, tại Khoản 1 Điều 6 quy định: “Mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. ...; Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định mức chi cụ thể (cao

*hơn hoặc thấp hơn mức chi tại Thông tư này) cho phù hợp với tình hình thực tế để thực hiện.”*

Đến nay, chưa có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh nên Cơ quan Thường trực chưa xây dựng quy chế sử dụng kinh phí của BCD 389 tỉnh.

### **3.2. Đối với nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính**

#### ***- Chi tổ chức hội nghị:***

Chi cục Quản lý thị trường đã chi tổ chức các hội nghị với tổng số tiền 199,3 triệu đồng từ nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính, bao gồm các nội dung chi khoán công tác phí, khoán tiền nghỉ, tiền nước uống, tiền hoa tươi, tiền báo cáo viên.

Qua kiểm tra chứng từ chi cho thấy nội dung chi không có trong dự toán được duyệt, không có kế hoạch tổ chức hội nghị, nội dung, chương trình hội nghị, các giấy đi đường không có chữ ký, con dấu nơi đến; nội dung chi tiền công tác phí, tiền nghỉ không đúng quy định về nguyên tắc thực hiện chế độ chi tổ chức hội nghị.

\* Việc Chi cục Quản lý thị trường thanh toán các khoản chi phí tổ chức hội nghị như trên là không đúng nguyên tắc thực hiện chế độ chi tổ chức hội nghị theo quy định của Luật ngân sách nhà nước 2002 (thời điểm thực hiện chi); Quyết định số 114/2006/QĐ-TTg ngày 25/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định chế độ họp trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 15/3/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh An Giang.

#### ***- Chi thanh toán các đoàn đi giao lưu, học tập kinh nghiệm:***

Chi cục Quản lý thị trường đã thanh toán tiền thuê xe, chi phí cho Đoàn đi giao lưu, trao đổi kinh nghiệm tại các tỉnh từ nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 185,01 triệu đồng.

\* Việc chi này chưa đúng nội dung chi được quy định tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 153/2013/TT-BTC ngày 31/10/2013 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt vi phạm hành chính.

#### ***- Chi thanh toán tiền điện thoại di động tại Đội Quản lý thị trường số 3 thành phố Long Xuyên:***



Trong thời kỳ thanh tra, Đội Quản lý thị trường số 3 đã thực hiện chi tiền cước điện thoại di động từ nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 10,975 triệu đồng.

\* Việc thực hiện chi thanh toán tiền cước điện thoại di động theo hóa đơn dịch vụ viễn thông phát sinh thực tế hàng tháng từ nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính là không đúng theo Quyết định số 1161/2002/QĐ.UB ngày 14/5/2002 của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội ngoài tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg ngày 16/5/2001 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 153/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

### **3.3. Đối với nguồn kinh phí thu được do bán tang vật, phương tiện bị tịch thu do vi phạm hành chính (kinh phí bán hàng tịch thu)**

Năm 2015, Chi cục Quản lý thị trường đã chi khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả từ nguồn kinh phí bán hàng tịch thu với tổng số tiền 16,45 triệu đồng.

\* Việc chi này không đúng nội dung chi được quy định tại Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.

### **3.4. Đối với nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điếu và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả (Quỹ hỗ trợ thuốc lá)**

*- Xây dựng quy chế sử dụng Quỹ hỗ trợ thuốc lá:*

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 19/2015/TT-BTC ngày 03/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điếu và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả "*Đơn vị sử dụng kinh phí phải ... xây dựng quy chế sử dụng kinh phí theo nguyên tắc công khai, minh bạch*".

Cơ quan Thường trực BCD 389 tỉnh có Quyết định số 10/QĐ-CQTT ngày 09/02/2015 ban hành Quy chế sử dụng kinh phí hỗ trợ thuốc lá của Cơ quan thường trực BCD 389 tỉnh; Ban chỉ đạo 389 tỉnh có Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 05/02/2016 ban hành Quy chế sử dụng kinh phí hỗ trợ thuốc lá của BCD 389 tỉnh. Tuy nhiên, quy chế có một số nội dung chi không đúng quy định tại Điều 5 Thông tư số 19/2015/TT-BTC.



06 Đội Quản lý thị trường Đoàn đã kiểm tra, đều chưa xây dựng quy chế để quản lý, sử dụng nguồn kinh phí này theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 19/2015/TT-BTC.

**- Việc sử dụng nguồn Quỹ hỗ trợ thuốc lá:**

+ Chi cục Quản lý thị trường chi mua lịch, mua quà nhân dịp Tết Nguyên đán 2016, 2017 với tổng số tiền 39,2 triệu đồng từ nguồn Quỹ hỗ trợ thuốc lá hỗ trợ cho BCD 389 tỉnh.

\* Việc chi này không đúng với nội dung chi được quy định tại Quy chế ban hành kèm Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 05/02/2016 và các nội dung chi được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 19/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

+ Chi cục Quản lý thị trường thanh toán khoán cước điện thoại di động chỉ đạo điều hành trong thu gom, tiêu hủy thuốc lá điều ngoại nhập lậu với số tiền 15,116 triệu đồng từ nguồn Quỹ hỗ trợ thuốc lá hỗ trợ chi phí tiêu hủy.

\* Việc chi này là không có cơ sở và các quy chế nêu trên cũng không có nội dung chi khoán cước điện thoại di động từ nguồn hỗ trợ thu gom, tiêu hủy thuốc lá.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Những việc đã làm được**

Công tác chống buôn lậu được sự chỉ đạo tập trung của BCD 389 tỉnh, từng bước đạt được các kết quả tích cực; nhiều vụ buôn lậu liên tiếp bị lực lượng chức năng phát hiện, xử lý góp phần ngăn chặn, hạn chế tình hình buôn lậu trên địa bàn. Công tác phối hợp liên ngành phát huy được vai trò tích cực trong đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Nhìn chung, các vụ việc vi phạm cơ bản đã được lực lượng Quản lý thị trường phát hiện và xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, góp phần quan trọng vào kết quả công tác chống buôn lậu của tỉnh. Đa số đối tượng vi phạm đều chấp hành nghiêm các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tỷ lệ chấp hành các quyết định xử phạt qua các năm tương đối cao.

#### **2. Những hạn chế, sai phạm và trách nhiệm (đính kèm Phụ lục)**

Bên cạnh những việc đã làm được, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, các đơn vị và cá nhân liên quan có những hạn chế, sai phạm, cụ thể:

- Thực hiện chưa đúng quy định pháp luật trong lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính đối với công tác lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, trách nhiệm

thuộc về Trường Đoàn kiểm tra, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường và công chức có liên quan.

- Quản lý, sử dụng, thanh toán ân chỉ Quản lý thị trường không đúng quy định, trách nhiệm thuộc về Trường các Đoàn kiểm tra, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường và công chức có liên quan.

- Quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí:

+ Xây dựng quy chế sử dụng Quỹ hỗ trợ thuốc lá có nội dung chi không đúng quy định, trách nhiệm thuộc về Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường và công chức có liên quan.

+ Các Đội quản lý thị trường chưa xây dựng quy chế để quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điều và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả; trách nhiệm này thuộc về Đội trưởng các Đội quản lý thị trường và công chức có liên quan.

+ Chi cục Quản lý thị trường thực hiện chi thanh toán đi giao lưu, trao đổi kinh nghiệm; chi tổ chức hội nghị; chi thanh toán tiền điện thoại di động; chi khen thưởng; chi mua lịch, tặng quà tết không đúng quy định với tổng số tiền 455,08 triệu đồng. Trách nhiệm thuộc về Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường và công chức có liên quan.

+ Đội Quản lý thị trường số 3 thực hiện chi thanh toán tiền điện thoại di động với số tiền 10,975 triệu đồng không đúng quy định; trách nhiệm thuộc về Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 3 và công chức có liên quan.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Xét đề nghị của Trường Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành các quyết định thu hồi với tổng số tiền **466,05 triệu đồng**:

1. Quyết định số 20/QĐ-TTT ngày 22/02/2018 thu hồi số tiền 70,766 triệu đồng của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh An Giang đối với các nội dung chi mua lịch, quà tết, chi tiền khoán cước điện thoại di động, chi khen thưởng không đúng quy định.

2. Quyết định số 26/QĐ-TTT ngày 06/3/2018 thu hồi số tiền 10,975 triệu đồng của Đội Quản lý thị trường số 3, tiền thanh toán điện thoại di động không đúng quy định.

3. Quyết định số 29/QĐ-TTT ngày 21/3/2018 thu hồi số tiền 384,31 triệu đồng của Chi cục Quản lý thị trường đối với các nội dung chi giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, chi tổ chức hội nghị không đúng quy định.

Chi cục Quản lý thị trường và Đội Quản lý thị trường số 3 đã khắc phục, thu hồi và nộp số tiền 466,05 triệu đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh.



## **V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về mức chi cụ thể theo Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

### **2. Đối với Giám đốc Sở Công Thương**

**2.1.** Chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường do thiếu kiểm tra việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính; quản lý, sử dụng, thanh toán ấn chỉ Quản lý thị trường và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí không đúng quy định.

**2.2.** Tiến hành tổ chức kiểm điểm trách nhiệm các cá nhân có liên quan theo thẩm quyền.

**2.3.** Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và kịp thời xử lý đối với vi phạm của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của mình. Tăng cường công tác quản lý tài chính đối với Chi cục Quản lý thị trường.

**2.4.** Thực hiện đúng chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1130/VPUBND-KTTH ngày 15/3/2018 về việc bán mặt hàng đường cát nhập lậu bị tịch thu sung quỹ nhà nước.

### **3. Đối với Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường**

**3.1.** Tiến hành tổ chức kiểm điểm trách nhiệm các cá nhân có liên quan theo thẩm quyền.

**3.2.** Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực phòng, chống buôn lậu của các Đội Quản lý thị trường số 1, số 2, số 7, số 8, số 9, số 10 và số 11.

**3.3.** Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính của các Đội quản lý thị trường trực thuộc theo quy chế kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính của lực lượng Quản lý thị trường được ban hành kèm theo Quyết định số 20/2008/QĐ-BCT ngày 31/7/2008 của Bộ Công Thương.

**3.4.** Có biện pháp chấn chỉnh công tác xác định giá trị tang vật để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt của các Đội quản lý thị trường.

3.5. Thực hiện quản lý, sử dụng ấn chỉ Quản lý thị trường đúng quy định của Thông tư 26/2013/TT-BCT ngày 30/10/2013 của Bộ Công Thương.

3.6. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với công chức quản lý thị trường về nghiệp vụ chuyên môn và quản lý tài chính.

3.7. Rà soát, chỉ đạo xây dựng các quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định của pháp luật.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giám đốc Sở Công Thương có trách nhiệm thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra ít nhất 15 ngày liên tục tại trụ sở đơn vị; xây dựng kế hoạch thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra đến Thanh tra tỉnh trong 45 ngày kể từ ngày công bố kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

Giao Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra của Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận này theo quy định tại Thông tư số 01/2013/TT-TTCP ngày 12/3/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng, chống buôn lậu tại Sở Công Thương./.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Cục 3 - Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Chánh Thanh tra;
- Các Phó Chánh Thanh tra;
- Sở Công Thương;
- Chi cục Quản lý thị trường;
- Phòng Giám sát, KT&XLSTT;
- Công TTĐT Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, HSTT.

CHÁNH THANH TRA



Võ Thanh Tráng



### Phụ lục

## TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

(kèm theo Kết luận thanh tra số 03/KL-TTT ngày 05/4/2018 của Thanh tra tỉnh)

STT	Nội dung	Trách nhiệm
1	Thực hiện không đúng quy định pháp luật trong lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính đối với công tác lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.	- Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường. - Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường số 3, số 4, số 5, số 6, số 12, số 13. - Công chức có liên quan đến việc tham mưu, thực hiện.
2	Quản lý, sử dụng, thanh toán ấn chỉ Quản lý thị trường không đúng quy định.	- Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường. - Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường số 3, số 4, số 5, số 6, số 12, số 13. - Công chức có liên quan đến việc tham mưu, thực hiện.
3	Quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí không đúng quy định:	
3.1	Xây dựng quy chế sử dụng Quỹ hỗ trợ thuốc lá có nội dung chi không đúng quy định.	- Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường. - Công chức có liên quan đến việc tham mưu, thực hiện.
3.2	Các Đội quản lý thị trường chưa xây dựng quy chế để quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điều và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả.	- Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường số 3, số 4, số 5, số 6, số 12, số 13 - Công chức có liên quan đến việc tham mưu, thực hiện.

STT	Nội dung	Trách nhiệm
3.3	Chi cục Quản lý thị trường thực hiện chi thanh toán đi giao lưu, trao đổi kinh nghiệm; chi tổ chức hội nghị; chi thanh toán tiền điện thoại di động; chi khen thưởng; chi mua lịch, tặng quà tết không đúng quy định với tổng số tiền 455,08 triệu đồng.	
	Chi thanh toán tổ chức hội nghị từ nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 199,30 triệu đồng.	
	Chi khen thưởng từ nguồn kinh phí thu được do bán tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu 16,45 triệu đồng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường.</li> <li>- Kế toán trưởng - Võ Thị Tuyết Hằng.</li> <li>- Công chức có liên quan đến việc tham mưu, thực hiện.</li> </ul>
	Sử dụng Quỹ hỗ trợ thuốc lá không đúng quy định với số tiền 54,32 triệu đồng.	
	Chi thanh toán tiền thuê xe, chi phí giao lưu, trao đổi kinh nghiệm từ nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 185,01 triệu đồng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường.</li> <li>- Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường - Trần Thị Thu Thanh Thủy.</li> <li>- Kế toán trưởng - Võ Thị Tuyết Hằng.</li> <li>- Công chức có liên quan đến việc tham mưu, thực hiện.</li> </ul>
3.4	Đội Quản lý thị trường số 3 thực hiện chi thanh toán tiền điện thoại di động với số tiền 10,975 triệu đồng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 3</li> <li>- Phụ trách kế toán - Nguyễn Thị Kiều Thu</li> <li>- Phụ trách kế toán - Huỳnh Thúy Viem</li> </ul>